

Bản án số: 352/2020/HS-ST
Ngày 03- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 292/2020/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 371/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn T, sinh năm: 1984 tại Đồng Tháp; thường trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Tấn L (đã chết) và bà Đoàn Thị B, sinh năm: 1950; có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1970, nhỏ sinh năm 1982;

Tiền án: 02 tiền án.

Ngày 22/11/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản (Bản án số 1982/HSST). Chấp hành xong ngày 21/10/2006.

Ngày 28/2/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm), Bản án số 18/2008/HSST. Ngày 06/6/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử y án sơ thẩm (Bản án số 296/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2009.

Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/12/2014 bị Ủy ban nhân dân phường Long Bình, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 256/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm tiếp nhận đối tượng xã hội Bình Triệu để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 20/01/2015 Ủy ban nhân dân phường Long Bình ra quyết định hủy Quyết định trên.

Bị bắt tạm giam ngày 29/4/2020; Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Trịnh Minh H; vắng mặt.
2. Huỳnh Ngọc V; vắng mặt.
3. Hoàng Văn T; vắng mặt.
4. Đỗ Hoàng P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 20 giờ ngày 29/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố D tiến hành kiểm tra phòng trọ không số thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiện Huỳnh Tấn T, Đỗ Hoàng P, Hoàng Văn T và Huỳnh Ngọc V (phòng trọ do T thuê) có biểu hiện sử dụng ma túy nên khám xét khẩn cấp phát hiện phát hiện trong hộp nhựa màu xanh trên nền nhà phía trong bếp có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 nỏ thủy tinh, dưới kệ bếp có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; T khai nhận là ma túy đá, mua của người đàn ông tên Tí, tại khu vực Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 800.000 đồng để sử dụng. Các đối tượng Hoàng Văn T, Huỳnh Ngọc V và Đỗ Hoàng P là bạn của T đến phòng trọ chơi nên không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp nhựa màu xanh.

Tại Kết luận giám định số 263/MT-PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4851 gam (M1), 0,2114 gam (M2), loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 324/CT-VKS-DA ngày 13 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T mức án tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 263/MT-PC09 (M1=0,4212 gam, M2=0,1454 gam ma túy) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp nhựa màu xanh thu giữ trong vụ án, xét thấy đây là những vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Tí bán ma túy cho T, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau.

Tại phiên tòa: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt vắng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ ngày 29/4/2020 tại phòng trọ không số thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương do Huỳnh Tấn T thuê, qua kiểm tra thu giữ của Huỳnh Tấn T số lượng 0,6965 gam ma túy, loại Methamphetamine;

Hành vi tàng trữ trái phép 0,6965 gam ma túy loại Methamphetamine do Huỳnh Tấn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị cáo phạm tội trong trường có 02 tiền án chưa được xóa, là tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 324/CT-VKS-DA ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có tiền án và nghiện ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 263/MT-PC09 (M1=0,4212 gam, M2=0,1454 gam ma túy) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp nhựa màu xanh.

[8] Mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng tên Tí bán ma túy cho T, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ tiến hành xử lý sau.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa ma túy được đựng trong bì thư niêm phong ghi số vụ 263/MT-PC09 (M1=0,4212 gam, M2=0,1454 gam ma túy) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh, 01 hộp nhựa màu xanh.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020, bút lục 154).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Tấn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục THA dân sự thành phố D;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân